|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-BGTVT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Dự thảo Nghị định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ (TTCP) phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ, Bộ Giao thông vận tải đã nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện dự thảo Nghị định đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định).

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm  
2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Giao thông vận tải đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định. Bộ Giao thông vận tải báo cáo kết quả rà soát cụ thể như sau:

**I. CÁC VĂN BẢN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG DỰ THẢO  
NGHỊ ĐỊNH ĐƯỢC TIẾN HÀNH RÀ SOÁT**

1. Luật Giao thông đường thuỷ nội địa năm 2004, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thuỷ nội địa năm 2014;

2. Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015;

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

4. Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

5. Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01/10/2016 của Chính phủ ban hành quy chế làm việc của Chính phủ;

6. Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước;

7. Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ.

**II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT VÀ ĐỀ XUẤT HƯỚNG XỬ LÝ**

Bộ Giao thông vận tải đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật nói trên để đảm bảo các nội dung của Dự thảo Nghị định phù hợp, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Các nội dung rà soát cụ thể được nêu tại Phụ lục gửi kèm theo Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan  
đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước./.

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Bộ Giao thông vận tải kính báo cáo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Các Vụ: PC, ATGT;  - Cục ĐTNĐVN;  - Lưu VT, Vụ KCHT (02b). | **KT.BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Nguyễn Xuân Sang** |

**PHỤ LỤC**

**RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 48/2019/NĐ-CP NGÀY 05/6/2019 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA PHƯƠNG TIỆN PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI, GIẢI TRÍ DƯỚI NƯỚC**

| **Nội dung dự thảo Nghị định** | **VBQPPL được rà soát có liên quan** |
| --- | --- |
| Dự thảo sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 9 như sau:  "1. Sở Giao thông vận tải chấp thuận hoạt động vui chơi giải trí dưới nước tại vùng 1."  ~~1. Thẩm quyền chấp thuận hoạt động tại vùng 1~~  ~~a) Trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia: Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;~~  ~~b) Trên tuyến đường thủy nội địa địa phương: Sở Giao thông vận tải;~~  ~~c) Trên vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải: Cục Hàng hải Việt Nam.~~ | - Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01/10/2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ, quy định:  ***Điều 5. Trách nhiệm, phạm vi và cách thức giải quyết công việc của Thủ tướng Chính phủ***  *2. Cách thức giải quyết công việc của Thủ tướng Chính phủ:*  *a) Quyết định, chỉ đạo xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc đề xuất, xây dựng chính sách, dự án luật, pháp lệnh trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định;”*  *-*  - Phần C Quyết định số Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ:  "*C. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA*  *1. Nhóm các thủ tục: Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát (mã TTHC: 2.001218); Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát (mã TTHC: 2.001217).*  *a) Nội dung phân cấp: Phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ UBND cấp tỉnh về UBND cấp huyện.*  *b) Kiến nghị thực thi:*  *- Sửa đổi, bổ sung Điều 11, 12, 13 Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.*  *- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2023.*  *2. Thủ tục Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải (mã TTHC: 2.001219).*  *a) Nội dung phân cấp: Phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ Cục Đường thủy nội địa, Cục Hàng hải Việt Nam và UBND cấp tỉnh về Sở Giao thông vận tải.*  *b) Kiến nghị thực thi:*  *- Sửa đổi, bổ sung Điều 9, 10 Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.*  *- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2023.*  *3. Nhóm các thủ tục: Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính (mã TTHC: 1.009455); Công bố hoạt động bến thủy nội địa (mã TTHC: 1.009454); Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa (mã TTHC: 1.003658); Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính (mã TTHC: 1.009453).*  *a) Nội dung phân cấp: Phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ Sở Giao thông vận tải về UBND cấp huyện.*  *b) Kiến nghị thực thi:*  *- Sửa đổi, bổ sung Điều 16, 18, 19 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.*  *- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2023.*  *4. Nhóm các thủ tục: Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu (mã TTHC: 2.001215); Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước (mã TTHC: 2.001212); Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước (mã TTHC: 2.001214); Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước (mã TTHC: 2.001211).*  *a) Nội dung phân cấp: Phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ UBND cấp tỉnh về UBND cấp huyện.*  *b) Kiến nghị thực thi:*  *- Sửa đổi, bổ sung Điều 19, 20, 21, 22, 23 Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.*  *- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2023."* |
| Dự thảo sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 như sau:  "2. Trình tự thực hiện  a) Tổ chức, cá nhân gửi trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác 01 bộ hồ sơ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 9 của Nghị định này;  b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này tiếp nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Nghị định này;  c) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này có văn bản (kèm theo một bộ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này) gửi Cục Đường thủy nội địa Việt Nam nếu vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước nằm trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia, Cục Hàng hải Việt Nam nếu vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước nằm trên vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải để lấy ý kiến;  d) Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản trả lời. Hết thời gian quy định trên mà không có văn bản trả lời, coi như Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam đồng ý chấp thuận theo đề nghị của tổ chức cá nhân;  đ) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản trả lời của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam hoặc Cục Hàng hải Việt Nam hoặc kể từ ngày hết thời hạn quy định xin ý kiến, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này có văn bản chấp thuận; trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do." | Đảm bảo phù hợp với Điều 9 Luật Giao thông đường thủy nội địa, khoản 6 Điều 9 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.  2. Căn cứ quy định của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 và quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 thì việc phân cấp, phân quyền với chính quyền địa phương phải bảo đảm thống nhất và phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; Bộ trưởng chỉ được phân cấp cho chính quyền địa phương thực hiện một số nhiệm vụ và việc phân cấp phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật.  "*4. Phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Chính phủ với chính quyền địa phương, bảo đảm quyền quản lý thống nhất của Chính phủ và phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương*" (khoản 4 Điều 5 Luật Tổ chức Chính phủ);  "*1. Thực hiện việc phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương theo quy định tại các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*  *Trên cơ sở bảo đảm sự quản lý thống nhất của trung ương, Chính phủ phân cấp cho chính quyền địa phương quyết định hoặc thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực trên địa bàn quản lý phù hợp với điều kiện và khả năng của chính quyền địa phương.*  *Căn cứ vào năng lực và điều kiện cụ thể của chính quyền địa phương, Chính phủ có thể ủy quyền cho chính quyền địa phương thực hiện một số nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ đó*" (khoản 1 Điều 25 Luật Tổ chức Chính phủ);  Và, theo quy định tại khoản 6 Điều 34 Luật Tổ chức Chính phủ, thì Bộ trưởng có quyền:  "*6. Quyết định phân cấp cho chính quyền địa phương thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý theo phạm vi lãnh thổ; phân cấp, ủy quyền cho các tổ chức, đơn vị trực thuộc*.".  Đồng thời, khoản 7 Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương cũng quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân: "*Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước ở trung ương phân cấp, ủy quyền*.". |